ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2220/QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 25 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong lĩnh vực Quản lý công sản, Bảo hiểm, Tài chính đất đai; Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, Chính sách thuế, phí, lệ phí, Chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 5815/TTr-STC ngày 17/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong lĩnh vực Quản lý công sản, Bảo

hiểm, Tài chính đất đai, Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, Chính sách thuế, phí, lệ phí; Chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa *(theo Danh mục đính kèm).*

Điều 2. Giao Sở Tài chính căn cứ Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính bảo đảm các quy định liên quan đến số hóa hồ sơ, giao dịch điện tử.

2. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm chất lượng, hiệu quả và đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, KT;
- TTPVHCC: LĐ, HDTN&TKQ;
- Trung tâm CB&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT, CT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Nguyễn Thanh Hà

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN, BẢO HIỂM, TÀI CHÍNH ĐẤT ĐAI, ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN, CHÍNH SÁCH THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ, CHĂN NUÔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, SỞ XÂY DỰNG VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi Mã TTHC: 3.000324	75 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chưa quy định	- Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; - Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.
2.	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại Mã TTHC: 3.000326	1. Đối với tài sản do UBND cấp tỉnh quản lý: 75 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. 2. Đối với tài sản do UBND cấp xã quản lý: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chưa quy định	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; - Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, Hợp tác xã, liên hiệp Hợp tác xã; quản lý công sản, tài chính đất đai; thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã và UBND tỉnh.
3.	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi. Mã TTHC: 3.000327	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường).	Chưa quy định	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		- Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; - Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, Hợp tác xã, liên hiệp Hợp tác xã; quản lý công sản, tài chính đất đai; thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã và UBND tỉnh.
4.	Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Nông	Chưa quy định	- Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	lợi Mã TTHC: 3.000328		nghiệp và Môi trường). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; - Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và UBND cấp huyện.
5.	Chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp Mã TTHC: 3.000424	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Xây dựng). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chưa quy định	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt; - Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, Hợp tác xã, liên hiệp Hợp tác xã; quản lý công sản, tài chính đất đai; thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã và UBND tỉnh.
6.	Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị theo phương thức cơ quan quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác (đối với tài sản liên quan đến quốc phòng, an ninh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Xây dựng). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chưa quy định	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	quốc gia) Mã TTHC: 3.000425				sản kết cấu hạ tầng đường sắt; - Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, Hợp tác xã, liên hiệp Hợp tác xã; quản lý công sản, tài chính đất đai; thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã và UBND tỉnh.
7.	Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị. Mã TTHC: 3.000426	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Xây dựng). 2. Trung tâm Phục vụ	Không	- Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt; - Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hành chính công cấp xã.		26/4/2025 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 21/05/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Sở Tài chính.
8.	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị. Mã TTHC: 3.000428	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Xây dựng). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt; - Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 26/4/2025 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 21/05/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Sở Tài chính.

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
9.	Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị. Mã TTHC:3.000429	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Xây dựng). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chưa quy định	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt; - Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, Hợp tác xã, liên hiệp Hợp tác xã; quản lý công sản, tài chính đất đai; thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã và UBND tỉnh.
10.	Chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị về địa phương quản lý, xử lý Mã TTHC:3.000430	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Xây dựng). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt; - Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 26/4/2025 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 21/05/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Sở Tài chính.
11.	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị. Mã TTHC:3.000431	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Xây dựng). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	không	- Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt; - Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 26/4/2025 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 21/05/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Sở Tài chính.
12.	Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại Mã TTHC:3.000432	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Xây dựng). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	không	- Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt; - Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 26/4/2025 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 21/05/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Sở Tài chính.

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
13.	Thanh toán chi phí từ việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị. Mã TTHC:3.000433	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Xây dựng). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	không	- Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt; - Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 26/4/2025 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 21/05/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và Sở Tài chính.
14.	Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư Mã TTHC:3.000434	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Xây dựng). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chưa quy định	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt; - Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, Hợp tác xã, liên hiệp Hợp tác xã; quản lý công sản, tài chính đất đai; thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã và UBND tỉnh.

II. LĨNH VỰC BẢO HIỂM

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	Chấm dứt việc hưởng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp và hoàn phí bảo hiểm nông nghiệp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường).	Chưa quy định	- Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/10/2010;

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Mã TTHC: 1.005411		2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		- Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Quyết định số 2194/QĐBTC ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bảo hiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã
2.	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp Mã TTHC: 1.005412	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chưa quy định	- Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/10/2010; - Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Quyết định số 2194/QĐBTC ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của UBND tỉnh công bố

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bảo hiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã.

III. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH ĐẤT ĐAI

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	Thủ tục ghi nợ tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp được bố trí tái định cư Mã TTHC: 1.012995	Cùng với thời hạn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định về cấp giấy chứng nhận	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. - Quyết định số 2589/QĐ-BTC ngày 31/10/2024 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đất đai và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 2956/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 về công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực tài chính đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.
2.	Thủ tục thanh toán, xóa nợ tiền sử dụng	01 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công các	Không	- Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	đất đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ Mã TTHC: 1.012996		cấp tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. - Quyết định số 2589/QĐ-BTC ngày 31/10/2024 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đất đai và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 2956/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 về công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực tài chính đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

IV. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔNG

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	Nghiệm thu hoàn thành các hạng mục đầu tư hoặc toàn bộ dự án được hỗ trợ đầu tư theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ (cấp tỉnh)	Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của doanh nghiệp.	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chưa quy định	Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Mã TTHC: 2.000746				

V. LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải Mã TTHC: 1.013040	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 21/11/2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Nghị định số 125/2025/NĐ-CP); - Quyết định số 2113/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính . - Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác,

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Hợp tác xã, liên hiệp Hợp tác xã; quản lý công sản, tài chính đất đai; thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã và UBND tỉnh.
2.	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải Mã TTHC: 1.008603	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; - Luật Phí lệ phí ngày 25/11/2015; - Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019; - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; - Nghị định số 153/2024/NĐ-CP ngày 21/11/2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Nghị định số 125/2025/NĐ-CP); - Quyết định số 2113/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Bộ Tài chính . - Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, Hợp tác xã, liên hiệp Hợp tác xã; quản lý công sản, tài chính đất đai; thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã và UBND tỉnh.

VI. LĨNH VỰC CHĂN NUÔI

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	Đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi Mã TTHC: 1.012835	- Thời hạn lập hồ sơ giải ngân gửi tới Kho bạc tỉnh: Tối đa không quá 15 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Thời hạn giải ngân khoản kinh phí hỗ trợ: Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Quầy Sở Tài chính). 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chưa quy định	- Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi - Quyết định số 2353/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đủ và hợp lệ.			Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp huyện